TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2018/HS-PT
Ngày: 05-02-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:	Ông Võ Ngọc Thông;
Các Thẩm phán:	Ông Vũ Thanh Liêm;
	Ông Trương Công Thi.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Bùi Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên tòa*:** Ông Lê Ra - Kiểm sát viên.

Vào ngày 05 tháng 02 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/TLPT-HS ngày 16 tháng 10 năm 2017 đối với các bị cáo: Nguyễn Bá Tr và các bị cáo khác về tội *"Giết người", "Cố ý gây thương tích";* do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, kháng cáo của các bị cáo, người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2017/HS-ST ngày 01/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk.

- Các bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo, bị kháng nghị:

1. Nguyễn Bá Tr - sinh năm 1991 tại tỉnh Nghệ An.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn X, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Không có việc làm ổn định; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; con ông: Nguyễn Bá V, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1959; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự, tiền án: Không; về nhân thân: Năm 2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm xử phạt 03 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* (Bản án số 137/2011/HSPT ngày 25-5-2011), đến ngày 16-9-2011 chấp hành xong hình phạt (Đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22-7-2016, hiện đang tạm giam. Có mặt.

2. Nguyễn Xuân Th (tên gọi *khác*: Tèo) - sinh ngày 26-6-1998 tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn X1, xã E1, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa 10/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1968 và bà Phùng Thị C, sinh năm 1972; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự, tiên án: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 23-3-2017, hiện đang tạm giam. Có mặt.

3. Tô Đức K - sinh năm 1997 tại tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn 5, xã E2, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Tô Đức H, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1975; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 23-5-2017, hiện đang tạm giam. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Bá Tr:*

Luật sư Mai Quốc A - thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk - bào chữa theo yêu cầu của Toà án. Có mặt.

Luật sư Trần Trọng H - thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

- *Người bị hại:* Anh Lê Văn T, sinh năm 1989; nghề nghiệp: Làm nông; nơi cư trú: Thôn 2, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Đã chết.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1975 (là mẹ ruột của bị cáo Tô Đức K); Nơi cư trú: Thôn 5, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

2. Anh Nguyễn Bá T, sinh năm: 1985 (là anh ruột bị cáo Nguyễn Bá Tr); Nơi cư trú: Thôn X, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

3. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1968 và bà Phùng Thị C, sinh năm 1972, là cha mẹ ruột của bị cáo Nguyễn Xuân Th); Nơi cư trú: Thôn X1, xã E1, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Thành C (tên gọi khác: T), sinh năm 1990. Nơi cư trú: Thôn X, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

2. Anh Dương Quang T2, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

3. Anh Võ Chí C, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn 01, xã E1, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Nguyễn Bá Tr có mối quan hệ bạn bè với anh Dương Quang T2. Vào

khoảng đầu tháng 5-2016, anh T2 và Tr đi uống cà phê với nhau, anh T2 có nói cho Tr biết là có anh Lê Văn T (còn gọi là T béo) mượn tiền của T2, đến hẹn nhưng anh T không chịu trả. Đến khoảng cuối tháng 5-2016 (không rõ ngày), Tr cùng Nguyễn Bá B, Tô Đức K, Trương Văn T1 (còn gọi là T1P), sinh năm 1991, trú tại Thôn 14 xã E1, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, đến nhà anh Lê Văn T đòi tiền mà anh T nợ T2. Do chưa có tiền trả nên giữa nhóm của Tr và anh T có lời qua tiếng lại với nhau, thấy vậy chị Hoàng Thị Thúy Ng là vợ anh T đã kéo anh T vào trong nhà đóng cửa lại thì nhóm của Tr về.

Vào khoảng 20 giờ ngày 04-6-2016, sau khi ăn nhậu tại nhà ông Nguyễn Xuân Hồng, ở tổ dân phố T, thị trấn E, huyện E xong, thì Tr, B, Th, K cùng với vợ chồng anh Dương Quang T2 và một số bạn bè đi hát Karaoke. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, mọi người nghỉ ra về thì Tr, B, Th, K cùng với các anh Tú, T1, Đ, C đi trên 03 xe mô tô về phòng trọ của anh T1 (T1 phấn) ở thôn 9, thị trấn E, huyện E. Tại đây, Tr, B, Th, K rủ nhau cùng về nhà K ngủ, trước khi đi, B lấy hai con dao trong phòng trọ của anh T1 mang ra đưa cho K cầm một con dao, còn B cầm một con dao. Sau đó, Tr điều khiển xe mô tô chở K, B điều khiển xe mô tô chở Th cùng nhau về nhà K. Khi đi đến ngã tư đèn xanh, đèn đỏ tại thị trấn E, thì nhóm Tr gặp lại anh Dương Quang T2, anh T2 mời nhóm Tr vào quán bún phở N thuộc tổ dân phố T, thị trấn E để ăn tối, anh T2 điều khiển xe đi trước còn cả nhóm Tr đi theo sau. Khi đến quán N, anh T2 ngồi ở bàn phía ngoài chờ; một lúc sau, Tr, B, Th, K đi đến. Khi Tr đi vào thì thấy anh Lê Văn T cũng đang ngồi ăn tối với bạn là Võ Chí C ở vỉa hè trước quán, nên Tr đi đến chỗ anh T, Tr lấy con dao trong túi quần loại dao gấp (dao mang sẵn từ trước) dí vào cổ anh T nói: *"Mày chơi được chịu được nghe T"* và dùng tay phải tát trúng gáy anh T, đồng thời Tr dùng đầu húc vào đầu làm cho anh T ngã xuống nền xi măng. Bị đánh, T đứng dậy dùng tay phải đấm trúng mặt Tr làm cho Tr ngã ngửa ra sau, Tr liền đứng dậy cầm dao đâm liên tục nhiều nhát trúng ngực và bụng anh T. Cùng lúc này, khi thấy anh T đấm Tr thì K chạy đến dùng tay đấm 01 cái trúng vai phía sau T, mục đích giúp Tr đánh anh T. Bị K đánh và bị Tr đâm chém thì anh T vùng bỏ chạy để thoát thân. Tr hô: "Đánh nó cho tao", nghe vậy Th, B xông đến chặn anh T lại rồi dùng tay chân đánh anh T, còn B cầm dao chém nhiều nhát vào vùng lưng anh T. Khi thấy anh T gục xuống vỉa hè trước cửa nhà bên cạnh quán N, thì Tr, K, B và Th ra lấy xe máy bỏ đi. Ngay sau đó anh Lê Văn T được mọi người đưa đến Bệnh viện Đa khoa huyện E cấp cứu, nhưng do bị thương tích nặng nên đã được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk để tiếp tục cấp cứu và điều trị, đến ngày 15-6-2016 thì xuất viện.

Tại Kết luận giám định Pháp y thương tích số 647/PY-TgT ngày 08-6-2016 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận tỷ lệ thương tích của anh Lê Văn T:

Vết thương hạ sườn phải, thủng gan tỷ lệ thương tích 35%; vết thương hạ sườn trái, thủng dạ dày tỷ lệ thương tích 31%, cộng lùi 20%; vết thương vai phải và trái tỷ lệ thương tích 04%, cộng lùi 02%; vết thương ngực phải và lưng tỷ lệ thương tích 16%, cộng lùi 7%. Tổng tỷ lệ thương tích: 64%.

Tại Bản kết luận Pháp y bổ sung số 92/PY-TgT ngày 26-12-2016 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Các vết thương trên cơ thể bị hại Lê Văn T thể hiện trong hồ sơ bệnh án và ghi nhận khi khám giám định khả năng chỉ do một loại hung khí gây ra.

Sau khi vụ án xảy ra, gia đình bị cáo Nguyễn Bá Tr đã bồi thường số tiền 25.000.000 đồng và gia đình bị cáo Tô Đức K đã bồi thường số tiền 30.000.000 đồng cho người bị hại anh Lê Văn T. Anh T đã có đơn bãi nại, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Tô Đức K.

Trong vụ án này có đối tượng Nguyễn Bá B, là người tham gia đánh anh Lê Văn T cùng với các bị cáo, nhưng sau đó đã bỏ trốn, hiện cơ quan công an đang truy nã nhưng chưa bắt được. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra quyết định tách vụ án để tiếp tục điều tra, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với con dao nhọn mà Nguyễn Bá Tr dùng để đâm chém anh Lê Văn T, quá trình điều tra Tr khai trên đường bỏ trốn đã vứt con dao đi và không nhớ đã vứt ở địa điểm nào, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

*** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số bản án hình sự sơ thẩm số 42/2017/HS-ST ngày 01/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk đã quyết định:**

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bá Tr phạm tội *"Giết người";* bị cáo Tô Đức K và bị cáo Nguyễn Xuân Th phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1 Điều 46; điểm n khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bá Tr 12 (mười hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 22-7-2016.

- Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo Tô Đức K 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 23-5-2016.

- Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 69; khoản 1 Điều 74 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Th 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 23-3-2017.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về phần bồi thường dân sự, án phí; quyền kháng cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật**.**

Ngày 29/9/2017, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng

kháng nghị đề nghị huỷ án sơ thẩm để xác định tội danh của bị cáo Th, bị cáo K và xem xét trách nhiệm hình sự của Dương Văn T2.

Ngày 8/9/2017, bị cáo Nguyễn Bá Tr làm đơn kháng cáo cho rằng bị cáo bị oan, bị cáo chỉ phạm tội cố ý gây thương tích nên giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đồng thời Toà án cấp sơ thẩm bỏ lọt tội phạm là anh Dương Văn T2.

Ngày 13/9/2017, bị hại T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Tr và cho rằng Bản án sơ thẩm đã bỏ lọt tội phạm.

Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin chuyển tội danh, giảm nhẹ hình phạt và cho rằng Bản án sơ thẩm đã bỏ lọt tội phạm.

Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Bá Tr đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lời khai của bị cáo Tr từ giai đoạn điều tra và tại phiên toà sơ thẩm, phúc thẩm đều thống nhất khai anh Dương văn T2 là người đã thuê Tr đi đòi nợ thuê để huỷ Bản án sơ thẩm điều tra lại vụ án xem xét trách nhiệm hình sự của anh T2.

Người bị hại là anh Lê Văn T đã bị chết, theo trình bày của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án thì do mâu thuẫn trong quá trình làm rẫy đã bị chết chưa rõ nguyên nhân.

Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị huỷ án sơ thẩm để xác định tội danh của bị cáo Th, bị cáo K và xem xét trách nhiệm hình sự của Dương Văn T2.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Người bị hại là anh Lê Văn T có Đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, do đã bị chết nên vắng mặt tại phiên toà. Tuy nhiên, việc xét xử vắng mặt anh T mà không có người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng vẫn không làm ảnh hưởng đến quyền lợi của anh T. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 tiến hành xét xử vụ án theo qui định.

[2]. Về nội dung: Xét yêu cầu kháng cáo của của bị cáo, người bị hại và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3]. Vào khoảng 20 giờ ngày 04-6-2016, sau khi ăn nhậu tại nhà ông Nguyễn Xuân Hồng, ở tổ dân phố Thắng Lợi, thị trấn E, huyện E xong, thì Tr, B,

Th, K cùng với vợ chồng anh Dương Quang T2 và một số bạn bè đi hát Karaoke. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, mọi người nghỉ ra về thì Tr, B, Th, K cùng với các anh Tú, T1, Đ, C đi về phòng trọ của anh T1. Tại đây, Tr, B, Th, K rủ nhau cùng về nhà K ngủ, trước khi đi, B lấy hai con dao trong phòng trọ của anh T1 mang ra đưa cho K cầm một con dao, còn B cầm một con dao. Khi đi đến ngã tư đèn xanh, đèn đỏ tại thị trấn E, thì nhóm Tr gặp lại anh Dương Quang T2, anh T2 mời nhóm Tr vào quán bún phở N thuộc tổ dân phố T, thị trấn E để ăn tối.

Khi đến quán N, anh T2 ngồi ở bàn phía ngoài chờ, một lúc sau, Tr, B, Th, K đi đến. Khi Tr đi vào thì thấy anh Lê Văn T cũng đang ngồi ăn tối với bạn là Võ Chí C ở vỉa hè trước quán, nên Tr đi đến chỗ anh T, Tr lấy con dao trong túi quần loại dao gấp (dao mang sẵn từ trước) dí vào cổ anh T nói: *"Mày chơi được chịu được nghe Tài"* và dùng tay phải tát trúng gáy anh T, đồng thời Tr dùng đầu húc vào đầu làm cho anh T ngã xuống nền xi măng. Bị đánh, Tài đứng dậy dùng tay phải đấm trúng mặt Tr làm cho Tr ngã ngửa ra sau, Tr liền đứng dậy cầm dao đâm liên tục nhiều nhát trúng ngực và bụng anh T. Cùng lúc này, khi thấy anh T đấm Tr thì K chạy đến dùng tay đấm 01 cái trúng vai phía sau Tài. Bị K đánh và bị Tr đâm chém thì anh T vùng bỏ chạy để thoát thân. Tr hô: *"Đánh nó cho tao",* nghe vậy Th, B xông đến chặn anh T lại rồi dùng tay chân đánh anh T, còn B cầm dao chém nhiều nhát vào vùng lưng anh T. Khi thấy anh T gục xuống thì Tr, K, B và Th ra lấy xe máy bỏ đi. Ngay sau đó, anh Lê Văn T được mọi người đưa đến Bệnh viện Đa khoa huyện E cấp cứu, nhưng do bị thương tích nặng nên đã được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk để tiếp tục cấp cứu và điều trị, đến ngày 15-6-2016 thì xuất viện.

[4]. Với những tình tiết như nêu trên, mặc dù các bi cáo không bàn bạc việc đánh nhau nhưng trước khi đi các bị cáo đã chuẩn bị sẵn dao mang theo trong người. Khi gặp Tài, Tr liền cầm dao dí vào cổ anh T và đâm nhiều nhác vào vùng bụng, ngực anh T thì các bị cáo Th, K và B phải nhận biết là sẽ gây nguy hiểm cho tính mạng của anh T nhưng các bị cáo vẫn xông vào đánh, không cho anh T bỏ chạy. Mặc dù, anh T không bị chết, chỉ bị thương tích với tỉ lệ là 64% nhưng với các hành vi của bị cáo Tr cầm dao là hung khí nguy hiểm trực tiếp đâm nhiều nhác vào vùng nguy hiểm là ngực và bụng của anh T.

Do đó, đối với kháng cáo của bị cáo Tr cho rằng mình chỉ phạm tội *"Cố ý gây thương tích"* và xin giảm nhẹ hình phạt là không có cơ sở để chấp nhận. Toà án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 12 năm tù về tội *"Giết người"* là có căn cứ.

[5]. Đối với kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng về hai bị cáo K và Th, đề nghị huỷ Bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố đều về tội *"Giết người"* là có căn cứ. Riêng về kháng nghị của Viện trưởng Viện

kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị xem xét trách nhiệm hình sự của Dương Văn T2; Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra vụ án, nếu Cơ quan điều tra làm rõ được hành vi của T2 thì xử lý trách nhiệm hình sự của T2.

[6]. Như đã phân tích, đối với kháng cáo của người bị hại - anh Lê Văn T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Dương Văn T2 cũng không có cơ sở để chấp nhận.

[7]. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy Toà án cấp sơ thẩm không trả hồ sơ để điều tra, truy tố bị cáo K và Th cùng về tội *"Giết người"* là có thiếu sót; cần chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng huỷ một phần Bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố bị cáo K và Th về tội *"Giết người"*. Bác kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá Tr và người bị hại anh Lê Văn T, giữ nguyên phần tội danh và hình phạt của bị cáo Tài.

[8]. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Bá Tr phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 355 và Điều 356, Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

1. Bác kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá Tr và kháng cáo của người bị hại anh Lê Văn T; giữ nguyên phần tội danh và hình phạt của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2017/HS-ST ngày 01/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

2. Chấp nhận Kháng nghị số 31/2017/KN-HS-VC2 ngày 29/9/2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng:

Huỷ một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2017/HS-ST ngày 01/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk để điều tra lại về phần tội danh của hai bị cáo Tô Đức K và Nguyễn Xuân Th theo thủ tục chung.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Bá Tr phải chịu 200.000 (Hai trăm) đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đăk Lăk;
- VKSND tỉnh Đăk Lăk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đăk Lăk;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Đăk Lăk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đăk Lăk;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn, Phòng HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Võ Ngọc Thông